

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NAM ĐÀN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 66/2021/HSST  
Ngày 28 tháng 10 năm 2021*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Phú*

*Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hương, bà Hoàng Thị Thúy Giang.*

*Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Kiều Oanh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nam Đàn.*

*Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn tham gia phiên toà: Ông Ông Đậu Công Hữu - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2021/HSST ngày 01/10/2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn T - Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 27 tháng 5 năm 1982 tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm ĐT, xã NC, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 05/12. Con ông Nguyễn Đình P và bà Phan Thị T. Có vợ Lê Thị Y, sinh năm 1977 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2004 tuổi, con nhỏ nhất sinh năm 2014 tuổi. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/7/2021 đến 24/7/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn T1 - Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 12 tháng 9 năm 1964 tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm ĐT, xã NC, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hóa: 01/10. Con ông Nguyễn Xuân V (đã chết) và bà Thái Thị V (đã chết). Có vợ Trần Thị N, sinh năm 1962 và có 03 người, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 1997. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/7/2021 đến 24/7/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

**Bị hại:** Ông Nguyễn Cảnh T - sinh năm 1953. Trú tại: Khối xx, phường BT, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 2001. Trú tại: Xóm xx, xã XL, huyện HN, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/7/2021, Nguyễn Văn T đến nhà Nguyễn Văn T1 ở xóm ĐT, xã NC, huyện Nam Đàn để ăn uống. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, biết việc nhà thờ ông Nguyễn Cảnh T – sinh năm 1953, trú tại khối xx, phường BT, thành phố Vinh bên cạnh nhà T buổi tối không có ai trông coi, T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên hỏi T1 “Anh có trộm sơn nhà ông T không”, T trả lời “Có, nhưng lấy bằng cách nào” thì T1 nói tiếp “Tối nay ông T không ngủ ở đây”. Nghe vậy, T đồng ý rồi đi về nhà ngủ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T1 gọi điện cho T và hỏi “Có mần cây nớ không” ?, hiểu ý của T1 nên T trả lời “Mần thì mần”. T điều khiển xe máy điện nhãn hiệu HTC, BKS 37MĐ1-181.31 đi đến nhà T, sau đó trèo qua tường rào ngăn cách giữa nhà T và nhà thờ, còn T đứng ở ngoài tường rào đợi. T đi vào trong hành lang phía bên trái nhà thờ thì phát hiện có 04 thùng sơn nhãn hiệu Mykolor Passion, loại 18 lít, thùng bằng nhựa màu trắng, nắp thùng màu vàng còn nguyên vẹn chưa sử dụng được xích lại với nhau bằng một dây xích kim loại. Thấy vậy, T quay lại nhà T lấy 01 cái kìm bằng kim loại rồi quay lại nhà thờ dùng kìm cạy, phá dây xích thùng sơn. Sau đó, T lần lượt đưa 04 thùng sơn cho T1 để chuyển qua tường rào rồi T1 dùng chiếc xe máy điện chở các thùng sơn về cất giấu tại khu vực bếp nhà T1.

Ngày 21/7/2021, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T1 đã đến Công an huyện Nam Đàn đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 12 ngày 27/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nam Đàn kết luận: 04 thùng sơn nhãn hiệu Mykolor Passion, loại 18 lít có tổng giá trị là: 10.989.000 đồng (*Mười triệu chín trăm tám mươi chín nghìn đồng*).

**Về vật chứng:** Cơ quan điều tra thu giữ:

- 04 thùng sơn nhãn hiệu Mykolor Passion loại 18 lít, thùng bằng nhựa màu trắng, nắp thùng màu vàng. Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Đàn đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Cảnh T.

- 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu HTC màu đen BKS 37MĐ1-181.xx. Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Đàn đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn T.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, gắn thẻ sim số thuê bao 0382355083 thu giữ của Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, gắn thẻ sim có số thuê bao 0962248676 thu giữ của Nguyễn Văn T1. Hiện các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục THADS huyện Nam Đàn.

- Đối với chiếc kìm bằng kim loại, Nguyễn Văn T sử dụng để cắt khoá dây xích các thùng sơn, Cơ quan CSĐT công an huyện Nam Đàn đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

*Về dân sự:* Ông Nguyễn Cảnh T, anh Nguyễn Văn T đã được nhận lại tài sản và không có yêu cầu đền bù gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 68/CT-VKSND ngày 28/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An đã truy tố Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1 về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1 phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Nguyễn Văn T từ 9 – 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 – 24 tháng; Nguyễn Văn T1 từ 7 - 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 – 18 tháng. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho hai bị cáo. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được trả lại cho chủ sở hữu, ông T, anh T không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì mà xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị hại ông Nguyễn Cảnh T có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T vắng mặt, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, hai bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở để kết luận Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1 phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Vào khoảng 23 giờ ngày 18/7/2021, tại nhà thờ họ NT ở xóm ĐT, xã NC, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1 đã có hành vi lấy rộm 04 thùng sơn nhãn hiệu Mykolor Passion loại 18 lít với tổng giá trị 10.989.000 đồng (*Mười triệu, chín trăm tám mươi chín nghìn đồng*) của ông Nguyễn Cảnh T. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn truy tố bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1 về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân trên địa bàn nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Xét các bị cáo phạm tội với hình thức đồng phạm giản đơn, mang tính bột phát mà không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ. Sau khi phạm tội đã nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nên đã ra đầu thú và giao nộp toàn bộ tài sản đã chiếm đoạt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo T có cha để được tặng Huân chương chiến công hạng Ba, bị cáo T1 có mẹ để được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, anh trai là Liệt sỹ; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Xét các bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là chưa cần thiết mà giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú quản lý, giáo dục để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: Người phạm tội có thể bị phạt từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng, xét các bị cáo

không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Cảnh T đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên Toà miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe máy điện hiệu HTC màu đen BKS 37MD1-181.xx được xác định không liên quan đã được trả lại cho anh Nguyễn Văn T. Hai điện thoại di động thu giữ của hai bị cáo, đây là công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[9] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Văn T từ 9 – 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 – 24 tháng; Nguyễn Văn T1 từ 7 - 9 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 14 - 18 và tuyên nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về việc xử lý toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1 phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Nguyễn Văn T 8 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/10/2021).

Nguyễn Văn T1 7 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/10/2021).

Giao Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1 cho UBND xã NC, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho hai bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Cảnh T, anh Nguyễn Văn T đã được trả lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tuyên bố:

Tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, gắn thẻ sim số thuê bao 0382355083; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, gắn thẻ sim có số thuê bao 0962248676. *(Đặc điểm vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn).*

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/10/2021). Đối với bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Nam Đàn;
- THADS huyện Nam Đàn;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo, bị hại; người có QLNVLQ
- Lưu Hồ sơ+VP.

**Lê Văn Phú**

